

Chương 17

GIẾNG CỔ CHÙA CHUÔNG

A Cường xuống Hà Nam tham gia một buổi họp của Tập đoàn với tư cách là phiên dịch.

Sau buổi họp, A Cường được một cô văn thư dẫn tới văn phòng của vị quan chức Tập đoàn đã đến nhà mời cộng tác. Hôm nay, vị quan chức ấy cũng có việc tại Hà Nam.

Sau khi chào hỏi, vị quan chức mời A Cường vào phòng.

Phòng riêng của vị quan chức, so với phòng riêng đến lần trước, rộng hơn và bố trí nhiều đồ đạc sang trọng bề thế. Giữa bức tường chính của phòng là tượng Quan Công đứng cầm thanh long đao. Tượng cao đến 2 m đặt trên một bệ gỗ. Quan Công hay Quan Vũ, Quan Vân Trường (năm 160 - 220), là một vị tướng tài giỏi thời kỳ cuối nhà Đông Hán (tồn tại năm 206 trước Công nguyên - năm 220) và thời Tam Quốc (năm 220 - 280). Ông trở thành nhân vật chính trong nhiều tác phẩm văn học và nghệ thuật nổi tiếng của Trung Quốc, tiêu biểu là tiểu thuyết Tam quốc diễn nghĩa.

Quan Công được thờ cúng tại Trung Quốc và cả Việt Nam với nhiều vai trò khác nhau, tùy theo những người thờ là lãnh đạo, quân sự, trí sĩ, kinh tế hay dân thường. Với chức vụ của vị quan chức này, A Cường đoán ông ta thờ Quan Công như một vị thần giúp bảo vệ bản mệnh khi làm nhiệm vụ và có được sự kính nể của cấp dưới.

Vị quan chức nói:

- Tôi đánh giá cao tính cách tận tâm, hết mình và có hiệu quả trong công việc của anh. Trước đây, tôi đã tuyển lựa 4 người để

thu gom các thạch trụ phục vụ cho việc xác định các huyết đạo song không thành công. Tôi cũng được cấp trên khen vì đã giới thiệu được anh cho công việc. Theo thỏa thuận, chỉ còn ba tuần nữa là hết hợp đồng. Rất hy vọng sau này tiếp tục hợp tác

- Rất cảm ơn ông.

Vị quan chức Tập đoàn nói tiếp:

- Vì chúng tôi luôn tin cậy anh khi giao việc và rất mong làm việc lâu dài với anh, nên tôi cũng nói rõ thêm để anh hiểu: Các huyết đạo mà ta xác định chính là các địa điểm kho báu.

Ông ta lấy xuống một tập tài liệu và tiếp tục:

- Đây là sách “*Cao Biền Tấu thư địa lý kiểu tự*” của vị tướng và nhân vật chính trị thời nhà Đường tên là Cao Biền. Anh chắc có biết về vị quan này?

- Tôi có biết.

- Trong sách này có đề cập tới 632 huyết chính và 1517 huyết phụ, tại miền Bắc Việt Nam, phân chia theo các tỉnh (thời bấy giờ) như sau: Hà Đông: 81 chính; 246 phụ; Sơn Tây: 36 chính; 85 phụ; Vĩnh Yên, Phúc Yên, Phú Thọ: 65 chính; 155 phụ; Hải Dương, Hưng Yên, Kiến An: 183 chính; 483 phụ; Gia Lâm, Bắc Ninh, Đáp Cầu, Bắc Giang, Lạng Sơn: 134 chính; 223 phụ; Hà Nam, Nam Định, Thái Bình, Ninh Bình: 133 chính; 325 phụ.

Các kho báu trên được định vị vào thế kỷ thứ IX theo thuật Phong thủy và được định vị bổ sung sau này bằng các trụ đá hay cột kinh Phật. Đã ngàn năm nay, các địa điểm gắn với tự nhiên đã thay đổi. Các dòng sông xưa kia đã dịch chuyển so với vị trí ban đầu hàng trăm mét. Vì vậy, chúng ta phải đi thu thập các trụ đá xưa để định vị lại các địa điểm này.

Vị quan chức Tập đoàn tiếp tục:

- Tôi được Tập đoàn phân công phụ trách địa bàn Hà Nam, Nam Định, Thái Bình, Ninh Bình, tổng cộng 458 huyết đạo.

Với diện tích của 4 tỉnh khoảng 5445,1 km², bình quân khoảng 10 km² có một huyện đạo. Về cơ bản tôi đã có thể định hình lại chính xác một số huyện đạo trên cơ sở địa điểm của các thạch trụ mà anh cung cấp, đặc biệt là những địa điểm ven sông.

Vị quan chức Tập đoàn bấm nút, trên bức tường trong phòng khách dịch chuyển để lộ ra một bản đồ về địa điểm kho báu trên địa bàn do ông ta phụ trách. Trên bản đồ địa hình đánh dấu vị trí địa điểm bằng màu đỏ và màu xanh. Nhìn qua, A Cường cũng rõ, dấu chấm màu đỏ là địa điểm các thạch trụ mà mình đã gửi cho Tập đoàn. Còn địa điểm màu xanh có lẽ là các huyện đạo theo sách "*Cao Biên Tấu thư địa lý kiểu tự*".

Vị quan chức Tập đoàn với vẻ mặt rất tự hào và tiếp tục nói:

- Rất cảm ơn anh đã giới thiệu ông Nghĩa, một doanh nghiệp địa phương năng động và nhiệt tình trong việc thu gom thạch trụ. Song, tôi không chỉ cần người làm việc theo kiểu hăng hái, mà còn cần cả những người làm việc theo linh cảm, những người như anh. Tôi rất mong được hợp tác lâu dài với anh về việc xác định và quản lý các huyện đạo. Chúng tôi sẽ trả cho anh những khoản tiền xứng đáng.

Tôi cũng thông báo với anh một tin. Trên địa bàn phụ trách của tôi đã xuất hiện những người Pháp đi tìm kiếm kho báu với các phương tiện khảo sát khá hiện đại. Tôi chắc rằng, số lượng những người này, không chỉ có người Pháp, sẽ tăng lên. Chúng ta không hợp tác với họ mà cần loại trừ họ hoàn toàn khỏi lĩnh vực này. Và cần phải làm sớm để răn đe. Đây là nguyên tắc ứng xử bất di bất dịch. Hôm nay, tôi cũng đã đăng báo tuyển thêm một số chuyên gia trong lĩnh vực công nghệ thông tin, cả người Trung Quốc và người Việt, để tìm kiếm các nguồn tin trên mạng xã hội liên quan đến kho báu. Và tôi cũng đã đề nghị Tập đoàn cử chuyên gia về an ninh đến giúp tôi việc này.

Vị quan chức Tập đoàn lấy ra một tập ảnh đưa cho A Cường. Các bức ảnh chụp một người đàn ông nước ngoài và một người phụ nữ trẻ người Việt tại bể bơi của một khách sạn.

Vị quan chức nói:

- Đây là một kỹ sư người Pháp gốc Hy Lạp tên là Leonidas, sang Việt Nam được vài tháng. Anh ta đã khảo sát kỹ được 3 địa điểm: Chùa Một Cột, Chùa Bà Đanh và Chùa Đọi Sơn. Trong đó, Chùa Đọi Sơn, Chùa Bà Đanh là một “Đại địa” hay kho báu quốc gia đã được Cao Biên xác định và người nhà Minh đã đến tìm kiếm nhiều lần, song không có kết quả như mong muốn. Chùa Một Cột là loại kho báu quốc gia được hình thành giai đoạn sau.

Tôi đã đề nghị với Tập đoàn: Từ Leonidas, ta sẽ tìm được cá nhân, tổ chức nào đứng sau để loại trừ.

Vị quan chức Tập đoàn dừng lại nhìn A Cường và nói tiếp:

- Tôi có một người bạn, cũng trong Tập đoàn, chịu trách nhiệm khu vực Hải Dương, Hưng Yên, Kiến An. Ông ấy rất vất vả trong việc thu mua các thạch trụ, cũng như định vị lại các huyết đạo. Ông ấy nghe tôi kể về khả năng của anh, muốn nhờ anh xác định một vị trí đặc biệt. Đó là chùa Chuông tại Hưng Yên.

- Tôi cũng đã đến thăm chùa này một lần. A Cường nói.

Vị quan chức Tập đoàn mở một sơ đồ đã đặt sẵn trên mặt bàn và giới thiệu:

- Đây là sơ đồ mặt bằng Chùa Chuông. Vị trí này là vườn tháp và giếng cổ, nằm tại phía Đông của chùa. Chuyên gia của chúng tôi cho rằng, địa điểm này có một chiếc chuông đồng lớn. Chuông không được treo trong tháp chuông mà đặt dưới mặt đất trong tòa chuông. Chuông cổ hiện không còn và vị trí này hiện tụt xuống thành một hố sâu. Người ta kẻ xung quanh tạo thành giếng.

Ông ta dừng lại một chút rồi nói tiếp:

- Trước đây, phía dưới của tòa chuông là một không gian ngầm. Không gian ngầm này có thể được tạo dựng trong khoảng từ thế kỷ XI đến thế kỷ XIII, nằm tại sân trước của một ngôi chùa cổ, đã hư hỏng vào những năm sau này. Vào thế kỷ XV, Chùa Chuông hiện nay được xây dựng. Tòa chuông được dựng tại sân chùa cũ. Nay nằm ngoài khuôn viên của chùa mới.

Ông ta tiếp tục:

- Chuông cổ đã không còn. Chỉ còn các thạch trụ đánh dấu. Ông bạn tôi đã thuê người đi tìm kiếm, song không hề thấy tại đây một thạch trụ nào. Các thạch trụ có thể nằm dưới đất, dưới đáy giếng cổ hoặc trong một tòa tháp nào đó. Ông ấy cũng đã thuê cả người mò xuống đáy giếng cổ để tìm, song không thấy.

Ông ta dừng lại và đề nghị:

- Khi biết anh là một người có linh cảm đặc biệt, ông bạn tôi muốn nhờ anh một lần đến Chùa Chuông để xem có phát hiện được điều gì mới không. Nếu kết quả tốt, ông ấy sẽ dành phần thưởng xứng đáng cho anh.

Ngẫm nghĩ một chút, A Cường nói:

- Tôi sẽ xuống thăm Chùa Chuông.

- Tốt quá. Đây là tập tài liệu liên quan đến Chùa Chuông, Hưng Yên.

*

* *

Cách đây hơn một tháng, A Cường cùng Minh, em Mai đã đến thăm Chùa Chuông. Một ngôi chùa nổi tiếng ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ gắn với truyền thuyết về Chuông Quy Điền, Chùa Một Cột.

Minh nghĩ hè, chẳng biết làm gì ngoài học võ với A Cường. Mai thì bận, nên A Cường nảy ý định khi đi họp tại Hà Nam sẽ

đưa Minh đi cùng. Hẹn xong, đưa Minh đến tham quan các danh lam thắng cảnh. Minh lần đầu được đến thăm Chùa Chuông nên rất háo hức. Hai anh em thăm chùa và vườn chùa, trong đó có giếng cổ Chùa Chuông.

Khi biết A Cường lại về Chùa Chuông, Minh rất muốn xin đi theo cùng. Song A Cường cảm nhận được điều gì đó không bình thường nên không dám cho đi. Nhìn khuôn mặt cậu ấy lúc đó thật thảm hại.

A Cường tới Chùa Chuông từ Văn phòng của Tập đoàn tại Hà Nam, theo đường Quốc lộ 38, chẳng mấy chốc đã tới nơi. Anh gửi xe và đi vào bên trong. Hôm nay là ngày thường nên chùa cũng vắng khách.

Sau khi vào thắp hương tại ban thờ chính. A Cường ra vườn thắp mộ và giếng cổ.

Lúc đi qua nhà Mẫu, thấy một nhóm người đang thực hành nghi lễ hầu đồng. A Cường đã đọc về Đạo Mẫu và cũng biết người Việt tin rằng: Các vị thần có thể nhập hồn vào thể xác của ông đồng hoặc bà đồng ở trạng thái thăng hoa, để trừ tà ma, chữa lành bệnh tật, phù hộ và ban lộc cho các con nhang, đệ tử. A Cường rẽ vào nhà Mẫu, đứng sát cửa, tò mò xem hầu đồng múa và hát chầu văn. Nhiều điều lạ lẫm thú vị và lôi cuốn.

A Cường nhớ lại truyền thuyết về việc trấn yểm huyết đạo của Cao Biền. Trước khi yểm, Cao Biền thường cho người lên đồng, để các vị thần cai quản khu vực đó nhập hồn vào thể xác của ông, bà đồng. Ngay sau đó cho người giết chết ông, bà đồng với ý nghĩ là sẽ dọa được các vị thần. Thật tàn bạo và ghê sợ. A Cường nhớ lại lời của bố từng nói: Đời cha gieo tàn ác; Đời con sẽ gặt được thứ gì?

A Cường rời khỏi nhà Mẫu đi vào khu vực vườn thắp mộ và giếng cổ tại phía Đông của Chùa Chuông. Khu vực này vắng lặng không một bóng người.

A Cường đi đến từng ngôi tháp mộ. Đây là những tháp đặt hài cốt của các vị sư trụ trì chùa qua nhiều năm, hình dạng khá giống nhau và không tạo cho A Cường một linh cảm đặc biệt nào. Thạch trụ hay cột kinh không thể nằm tại vị trí này.

A Cường đi đến bờ giếng cổ. Giếng mới xây lan can thấp bao quanh. A Cường suy nghĩ một lúc rồi quyết định xuống giếng với suy nghĩ, nếu có người đến sẽ nói là rơi đồng hồ nên xuống mò tìm. A Cường cởi quần áo để gọn dưới chân một tháp mộ và trèo xuống giếng. Bờ giếng thẳng đứng, xây gạch và trát vữa phẳng. Song với A Cường điều đó không có gì cản trở. A Cường vốn bơi lội vào loại khá, nên việc lặn xuống đáy giếng cũng dễ dàng. Nước giếng khá sâu, đến 8 m, bằng chiều cao của hai tầng nhà. Phía dưới mặt nước, thành giếng được kê bằng đá hộc.

Đáy giếng là nền đất cứng, phía trên là một lớp bùn mỏng. Lặn trong lớp bùn có một vài phiến đá nhỏ. Đường như đã có người dọn sạch đáy giếng. Sau ba lần lặn xuống, rà xung quanh giếng vẫn không thấy có gì đặc biệt, A Cường đành trèo ra khỏi giếng và mặc lại quần áo. Vườn chùa vẫn vắng lặng.

A Cường ngồi nghỉ trên bệ của một tháp cổ, vừa quan sát giếng cổ vừa suy nghĩ và nhận thấy: Chính điện của Chùa Chuông có 3 tòa là bái đường, thiêu hương và thượng điện. Vị trí của giếng cổ như trùng với đầu hồi của tòa bái đường. Có thể ban đầu có cửa thông từ tòa bái đường của chùa mới sang sân chùa cổ. Sau này, khi chùa cổ bị sụp đổ hoàn toàn, biến thành vườn tháp mộ, cổng này mới bị bịt kín bởi tường của dãy tả vu. Linh cảm cho rằng: Có khả năng, trụ đá cổ xưa nằm tại vị trí cổng này.

A Cường đi bộ dọc theo bức tường của dãy tả vu, trên một con đường lát gạch rộng khoảng 1,2 m. Bức tường cao khoảng 2,4 m. Phía trên nhô ra khỏi tường là những dầm gỗ đỡ mái nhà lợp bằng ngói mũi hài. Tường xây gạch, trát vữa vôi.

A Cường dừng lại xem xét kỹ một đoạn tường, mà dự kiến có thể là cổng cũ nối hai chùa, chợt nhận thấy những vết rạn nứt chạy dọc theo chiều đứng của tường, khác hẳn với các mảng vữa trát tường xung quanh.

A Cường tìm được mẫu sắt nhỏ và thử cạo vào lớp vữa dày dọc theo vết nứt phía sát chân tường. Lớp vữa khá rắn chắc, song với nội lực của người học võ, lớp vữa cũng bật ra. Bên trong không phải là gạch mà là bề mặt bằng đá. Không phải là một viên đá bình thường, mà là đá đẽo với những dòng chữ như trên các cột kinh. A Cường bật thốt lên:

- Thạch trụ! Cao đến 1 m.

A Cường sờ mãi vào mặt đá, rồi lấy ít đất bùn xung quanh trát kín lại vết vữa vừa bị cạo.

A Cường đứng dậy. Vậy là đã rõ. Tại Chùa Chuông cũng có các thạch trụ. Đây có thể là thạch trụ mà vị quan chức Tập đoàn nhờ tìm. Và từ thạch trụ này họ có thể khám phá ra các bí mật khác của ngôi chùa.

Đột nhiên, trong đầu A Cường lại xuất hiện cảnh báo về một thế lực đối địch. A Cường nhìn xung quanh. Không một bóng người. Có thể lại là một thế lực thần bí như đã gặp tại Hà Nam, cảnh báo cho mình một tội lỗi nào chăng?

A Cường ra lấy xe theo Quốc lộ 39A về Hà Nội và chỉ muốn mau chóng thoát khỏi nơi này. Ra khỏi thành phố Hưng Yên khoảng 20 phút. A Cường suy nghĩ miên man. Bỗng trước mặt xuất hiện một con trâu lồng từ ruộng lên trên mặt đường. A Cường phanh lại không kịp, đánh tay lái rẽ xuống ruộng dọc đường. Xe chỉ dừng lại khi lao xuống một ao trũng. A Cường đập đầu vào tay lái, ngất đi.

*

* *

Khi A Cường tỉnh lại thì thấy mình đã nằm trong bệnh viện. Bên cạnh là Mai và Minh.

A Cường hỏi:

- Anh đang ở đâu?

- Anh đang ở Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên. Anh ngất đi đã gần hai ngày rồi. Chẳng ai biết anh ở đây. Khi điện thoại của anh reo, các bác sĩ tại đây mới hỏi và thông báo về việc anh bị tai nạn. Lúc đó là Minh gọi điện cho anh. Em đã gọi điện thông báo cho công ty của anh và đi xuống đây ngay.

- Cảm ơn em.

A Cường kể cho Mai nghe về nguyên nhân xảy ra tai nạn.

- Em biết rồi, khi cảnh sát giao thông đến, nhiều người chứng kiến đã kể nguyên nhân vụ tai nạn. Cảnh sát kéo anh ra khỏi xe, gọi xe cấp cứu và cho xe chuyên dụng kéo xe của anh lên rồi.

Mai chợt nhớ lại những ngày cô phải chịu đau đớn khi biết cha và mẹ bị tai nạn. Cô lau nước mắt và nói:

- Còn may mắn lắm!.

A Cường nằm tại Bệnh viện tỉnh, chiếu chụp lại toàn bộ đầu và cơ thể. Bác sĩ kết luận là anh hoàn toàn khỏe mạnh và sau ba ngày theo dõi nữa, nếu không có vấn đề gì thì được xuất viện.

Mai xin nghỉ việc, xuống Hưng Yên chăm sóc cho A Cường. Minh về Hà Nội trông nhà và chuẩn bị vào năm học mới.

Đại diện Văn phòng của Tập đoàn nơi A Cường làm việc cũng xuống thăm hỏi và trao phong bì hỗ trợ. Vị quan chức Tập đoàn cũng có mặt trong đoàn thăm hỏi. Ông khoát tay ra hiệu cho mọi người ra khỏi phòng, kể cả Mai. Khi mọi người ra khỏi phòng, ông ta kéo ghế ngồi sát lại giường bệnh và khẽ hỏi:

- Anh có nhận ra được điều gì mới không?

A Cường trả lời:

- Tôi đã xem đi xem lại, song không phát hiện được điều gì mới.

Ông ta cúi mặt xuống gần A Cường và khẽ nói:

- Thật như vậy chứ? Thôi được. Dù thế nào cũng cảm ơn anh.

Ông ta tiếp tục nói với vẻ thỏa mãn:

- Tôi cũng thông báo với anh một tin. Ngoài khu vực Hà Nam, Nam Định, Thái Bình, Ninh Bình, tôi vừa được Tập đoàn phân công quản lý thêm khu vực Hải Dương, Hưng Yên, Kiến An, là khu vực mà trước đây do bạn tôi quản lý. Đây là khu vực có tới 183 huyện đạo chính và 483 phụ. Tổng cộng là 666 huyện đạo. Như vậy, từ hôm nay, tôi quản lý hai khu vực có số lượng huyện đạo lớn nhất theo sách "*Cao Biền Tấu thư địa lý kiểu tự*". Không chỉ có vậy, theo yêu cầu của cấp trên, tôi còn phải tiếp tục bổ sung các huyện đạo hay kho báu mới hình thành trong giai đoạn sau này. Vì vậy, vai trò của anh vào thời gian tới rất quan trọng và điều đó cũng có nghĩa là số tiền thưởng dành cho anh sẽ nhiều hơn.

Ông ta đứng dậy.

- Chúc anh sớm bình phục!.

A Cường cất lời:

- Cảm ơn ông và cho gửi lời cảm ơn tới tất cả mọi người trong văn phòng!.

- Tôi sẽ chuyển lời.

Khi vị khách ra khỏi phòng bệnh. A Cường nhìn lên trần nhà và nhớ lại những điều bố anh từng dặn: Sau này con sẽ biết, nhiều lúc xung quanh con không phải là người thân, bạn bè mà là đồng tiền. Song đồng tiền chỉ là phương tiện, không phải là mục tiêu lại càng không phải là thứ thay thế cho người thân, bạn bè. Người này khác người kia chính nhờ sự phân biệt đó.

Mình khác ông ta. Mình còn nhiều điều khác phải làm, còn mẹ mình và Mai.

Chợt nhớ ra một điều gì đó, A Cường tự hỏi: Không biết thần Quan Vũ mà vị quan chức thờ tại văn phòng Tập đoàn có bảo vệ cho ông ta trước các vị thần canh giữ kho báu của người Việt không?

Mai đã tới bên và nói;

- Em đỡ anh ngồi dậy ăn cháo nhé!.
- Anh có thể tự ngồi được. Ăn xong, anh sẽ gọi điện cho mẹ báo ngày anh trở về.